

Số: 326/2018/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 05 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 567/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1970, địa chỉ: Tổ 4, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Ông Trần D, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ 4, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần D đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Trần Trọng Thanh L, sinh ngày 23/06/2002. Bà T không yêu cầu ông Trần D cấp dưỡng nuôi con chung. Ông D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Đối với cháu Trần Trọng B, sinh năm 1992 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, Tòa án có thể xem xét quyết định thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần D mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng bà T tự nguyện nộp thay cho ông D nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0025548 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên